

Số: 01/CTr-UBND

*Cần Thơ, ngày 03 tháng 01 năm 2018*

## **CHƯƠNG TRÌNH**

### **Phát triển nguồn nhân lực du lịch và nâng cao nhận thức giai đoạn 2018 – 2020, định hướng đến năm 2030 của thành phố Cần Thơ**

Thực hiện Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển Du lịch thành phố Cần Thơ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chương trình phát triển nguồn nhân lực du lịch và nâng cao nhận thức giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030 của thành phố Cần Thơ, với những nội dung cụ thể như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

Phát triển nguồn nhân lực ngành Du lịch đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, hợp lý về cơ cấu trình độ, ngành nghề và khu vực; khai thác có hiệu quả những tiềm năng du lịch, thu hút đầu tư cho phát triển du lịch tạo động lực và lợi thế thúc đẩy du lịch phát triển nhanh và bền vững; nâng cao chất lượng, tính chuyên nghiệp của hệ thống đào tạo du lịch đáp ứng yêu cầu hội nhập khu vực; nâng cao nhận thức của cộng đồng về phát triển du lịch và nhân lực ngành Du lịch nhằm đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần thực hiện Nghị quyết của thành phố về phát triển kinh tế - xã hội.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

Căn cứ Quy hoạch tổng thể phát triển Du lịch thành phố Cần Thơ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, Chiến lược phát triển nguồn nhân lực của thành phố Cần Thơ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và thực trạng về nguồn nhân lực du lịch của thành phố Cần Thơ trong giai đoạn hiện nay, Chương trình đề ra mục tiêu cụ thể như sau:

##### **a) Giai đoạn 1 (2018 - 2020)**

- 70% đến 80% cán bộ quản lý nhà nước về du lịch được đào tạo chuyên môn sâu về du lịch, tập huấn, bồi dưỡng các kỹ năng đáp ứng yêu cầu công việc quản lý.

- 60% đến 70% cán bộ quản lý ở doanh nghiệp và giám sát được đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về du lịch.

- 60% nhân viên phục vụ tại các đơn vị kinh doanh du lịch được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ chuyên môn du lịch, các kỹ năng nghề du lịch, ngoại ngữ, tin học.

- Xây dựng phong trào toàn dân nhận thức đầy đủ về du lịch và phát triển nhân lực ngành du lịch để thực hiện được phương châm “Người người làm du lịch, nhà nhà làm du lịch”

- 100% nhân lực làm công tác du lịch có trình độ ngoại ngữ và tin học đáp

ứng yêu cầu công việc trong giai đoạn hội nhập.

**b) Giai đoạn 2 (2021 - 2030)**

- 90% cán bộ quản lý nhà nước về du lịch được đào tạo chuyên môn sâu về du lịch, tập huấn, bồi dưỡng các kỹ năng đáp ứng yêu cầu công việc quản lý.
- 80% cán bộ quản lý ở doanh nghiệp và giám sát được đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về du lịch;
- 75% nhân viên phục vụ tại các đơn vị kinh doanh du lịch được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ chuyên môn du lịch, các kỹ năng nghề du lịch;
- Xây dựng văn hóa giao tiếp đáp ứng yêu cầu về con người Cần Thơ "Trí tuệ - Năng động - Nhân ái - Hào hiệp - Thanh lịch".

## **II. NHIỆM VỤ**

1. Tăng cường phát triển nguồn nhân lực ngành Du lịch có hệ thống mang tính chuyên nghiệp, tăng về số lượng và đảm bảo chất lượng; tập trung đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm việc trong lĩnh vực du lịch một cách đồng bộ từ cán bộ quản lý, hướng dẫn viên, đến nhân viên phục vụ.

2. Đổi mới công tác tuyển chọn và nâng cao trình độ chuyên môn theo hướng chuyên ngành du lịch. Tăng cường nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao cho công tác quản lý ngành.

3. Xây dựng kế hoạch và lộ trình đào tạo nguồn nhân lực cho ngành du lịch thành phố đến năm 2020 định hướng 2030; thực hiện công tác tuyển chọn ứng viên phù hợp tham gia vào Chương trình; xây dựng kế hoạch sử dụng lao động từ khu vực nông nghiệp, nông thôn phục vụ trong các dịch vụ du lịch; tập huấn, bồi dưỡng cho những người làm du lịch cộng đồng và lao động trong ngành Du lịch; xây dựng văn hóa giao tiếp trong cộng đồng góp phần xây dựng người Cần Thơ: "Trí tuệ - Năng động - Nhân ái - Hào hiệp - Thanh lịch" đáp ứng được các tiêu chí về du lịch có trách nhiệm, điểm du lịch tiêu biểu, điểm đến du lịch an toàn, thân thiện.

4. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, tư duy về phát triển du lịch trong cộng đồng, làm cho mọi người nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, nhất quán về quan điểm "Phát triển du lịch là một trong những ngành kinh tế động lực, để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội" và phương châm "Người người làm du lịch, nhà nhà làm du lịch", góp phần xây dựng du lịch thành phố Cần Thơ thực sự là "Điểm đến du lịch lý tưởng - an toàn - thân thiện - chất lượng", nơi hội tụ của "Văn minh sông nước Mekong", gắn với xây dựng con người Cần Thơ "Trí tuệ - Năng động - Nhân ái - Hào hiệp - Thanh lịch" theo Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 17 tháng 02 năm 2005 của Bộ Chính trị.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình; xây dựng kế hoạch định kỳ sơ, tổng kết, đánh giá chất lượng hiệu quả Chương trình nhằm đề ra giải pháp khắc phục hạn chế nêu có.

## **III. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG**

### **1. Phạm vi**

Chương trình được thực hiện trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

## **2. Đối tượng**

- a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị có liên quan lĩnh vực du lịch trên địa bàn thành phố.
- b) Các doanh nghiệp kinh doanh du lịch.
- c) Cộng đồng dân cư tham gia vào hoạt động du lịch.

## **IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Phát triển năng lực cho nguồn nhân lực quản lý nhà nước về du lịch của thành phố**

- a) Đào tạo, tập huấn và chuẩn hóa kiến thức chuyên sâu về du lịch, về quản lý du lịch và đặc biệt là quản lý nhân lực du lịch bằng nhiều hình thức ở trong nước và nước ngoài.
- b) Nâng cao trình độ ngoại ngữ, bên cạnh tiếng Anh là cơ bản, ưu tiên đào tạo thêm các ngoại ngữ từ các thị trường thế mạnh và tiềm năng như Pháp, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc cho nguồn nhân lực quản lý nhà nước đủ khả năng tự nghiên cứu, trao đổi chuyên môn trực tiếp với chuyên gia nước ngoài, tham gia hội nghị, hội thảo, diễn đàn quốc tế và học tập, tu nghiệp ở nước ngoài.
- c) Tham khảo, học tập kinh nghiệm về quản lý nhân lực du lịch và nâng cao nhận thức du lịch của nước ngoài.
- d) Tìm hiểu thực địa khảo sát về tình hình phát triển du lịch và nhận thức đối với các điểm đến, điểm vườn; nhu cầu hỗ trợ về đào tạo nhân lực du lịch.

### **2. Phát triển nhân lực cho các đơn vị kinh doanh về du lịch**

- a) Triển khai chương trình hỗ trợ năng lực cho các đơn vị kinh doanh về du lịch.
- b) Xây dựng cổng thông tin thị trường lao động du lịch theo hình thức hợp tác công tư với các doanh nghiệp trên địa bàn. Cổng thông tin sẽ là nơi cập nhật thường xuyên các thông tin về cơ hội việc làm trong các tổ chức, cơ quan nhà nước và các đơn vị kinh doanh về du lịch trên địa bàn thành phố.
- c) Khuyến khích và hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị kinh doanh về du lịch từng bước đổi mới cơ chế, chính sách nhân sự nhằm thu hút nhân lực, đặc biệt là nhân lực quản lý, nhân lực có kỹ năng. Đây là giải pháp mang tính nền tảng để giải quyết các vấn đề lớn hiện nay như chất lượng nhân lực đầu vào thấp; mức độ cam kết, gắn bó với nghề thấp...
- d) Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ làm công tác du lịch của các doanh nghiệp du lịch.

### **3. Tăng cường nâng cao nhận thức**

- a) Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng phát triển du lịch trong tình hình hiện nay, phấn đấu thực hiện đạt mục tiêu “Đến năm 2020, ngành Du lịch thành phố Cần Thơ cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn” thông qua các ấn phẩm, thông tin tuyên truyền.
- b) Phát huy mạnh mẽ vai trò của Doanh nghiệp và cộng đồng dân cư, sự quản lý thống nhất của Nhà nước; huy động có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư, phát triển du lịch; tạo điều kiện, môi trường thuận lợi, hỗ trợ cộng đồng dân

cur tham gia hoạt động du lịch; tuyên truyền thực hiện có hiệu quả Bộ Quy tắc Ứng xử văn minh du lịch nhằm nâng cao hành vi, thái độ, cách ứng xử văn minh của tổ chức, cá nhân khi tham gia các hoạt động du lịch, góp phần bảo vệ tài nguyên và xây dựng môi trường du lịch “Văn minh - An toàn - Thân thiện - Chất lượng”.

c) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu trực tuyến du lịch; nâng cấp và lắp đặt mới hệ thống cung cấp Wifi miễn phí tại các khu vực công cộng, các khu, điểm tham quan thu hút du khách, để phục vụ nhu cầu sử dụng và tiếp cận thông tin của khách du lịch; bổ sung hoàn chỉnh hệ thống thông tin hướng dẫn du khách, các cơ sở dịch vụ tại các khu, điểm du lịch.

d) Khuyến khích cộng đồng dân cư tham gia phát triển du lịch, quan tâm hỗ trợ người dân vay vốn ưu đãi và đào tạo, tập huấn kiến thức và kỹ năng làm du lịch cho người dân với phương châm “người người làm du lịch, nhà nhà làm du lịch”.

#### **IV. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

Chương trình dự kiến thực hiện từ năm 2018 - 2030, được chia thành 03 giai đoạn, cụ thể như sau:

##### **1. Giai đoạn 2018 - 2020**

###### **\* Năm 2018**

a) *Công tác đào tạo*: Đào tạo 01 Thạc sĩ chuyên ngành du lịch.

b) *Công tác tập huấn, bồi dưỡng*

- Bồi dưỡng, tập huấn và chuẩn hóa kiến thức chuyên sâu về du lịch, quản lý du lịch: 02 lớp/năm, mỗi lớp tối đa 15 người.

- Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức về du lịch cho cộng đồng, các điểm vườn kinh doanh du lịch; tổ chức 03 lớp/năm.

- Bồi dưỡng ngoại ngữ (dưới 3 tháng): 05 người/năm.

- Bồi dưỡng các nghiệp vụ: hướng dẫn, thuyết minh, kỹ năng giao tiếp, lễ tân, phục vụ hội nghị, phục vụ bàn nghiệp vụ du lịch cho bảo vệ, lái tàu, lái xe, cứu hộ khách du lịch và các nghiệp vụ khác cho phát triển du lịch cộng đồng,..., tổ chức 01 lớp/01 nghiệp vụ, tối đa 25 học viên/lớp; kinh phí từ nguồn xã hội hóa.

- Bồi dưỡng nguồn nhân lực quản lý: Kỹ năng quản lý, giám sát tổ chức 01 lớp/năm, mỗi lớp không quá 15 học viên; kinh phí từ nguồn xã hội hóa.

c) *Các hoạt động khác*

- Xây dựng website Cổng thông tin thị trường lao động du lịch theo hình thức hợp tác với các Doanh nghiệp.

- Xây dựng ấn phẩm, thông tin tuyên truyền về du lịch cho cộng đồng như: tờ rơi, video clip, phát sóng trên các kênh truyền hình và trên các kênh tuyên truyền khác.

- Tổ chức chuyến đi tham khảo, học tập kinh nghiệm về quản lý nhân lực du lịch và nâng cao nhận thức du lịch. Dự kiến tổ chức 01 chuyến/năm.

- Kiểm tra, khảo sát tình hoạt động các điểm vườn du lịch: 01 chuyến/quý.

###### **\* Năm 2019**

a) *Công tác đào tạo*: Đào tạo 01 Thạc sĩ chuyên ngành du lịch.

b) *Công tác tập huấn, bồi dưỡng*

- Bồi dưỡng, tập huấn và chuẩn hóa kiến thức chuyên sâu về du lịch, quản lý du lịch: 02 lớp/năm, mỗi lớp tối đa 15 người.

- Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức về du lịch cho cộng đồng, các điểm vườn kinh doanh du lịch; tổ chức 03 lớp/năm.

- Bồi dưỡng ngoại ngữ (dưới 3 tháng): 05 người/năm.

- Bồi dưỡng các nghiệp vụ: Hướng dẫn, thuyết minh, kỹ năng giao tiếp, lễ tân, phục vụ hội nghị, phục vụ bàn nghiệp vụ du lịch cho bảo vệ, lái tàu, lái xe, cứu hộ khách du lịch và các nghiệp vụ khác cho phát triển du lịch cộng đồng,..., Tổ chức 01 lớp/1 nghiệp vụ, tối đa 25 học viên/lớp; kinh phí từ nguồn xã hội hóa.

- Bồi dưỡng nguồn nhân lực quản lý: Kỹ năng quản lý, giám sát; tổ chức 01 lớp/năm, mỗi lớp không quá 15 học viên; kinh phí từ nguồn xã hội hóa.

c) *Các hoạt động khác*

- Duy trì, cập nhật thông tin thị trường lao động du lịch theo hình thức hợp tác công tư với các Doanh nghiệp.

- Xây dựng ấn phẩm, thông tin tuyên truyền về du lịch cho cộng đồng như: tờ rơi, video clip, phát sóng trên các kênh truyền hình và trên các kênh tuyên truyền khác.

- Tổ chức chuyến đi tham khảo, học tập kinh nghiệm về quản lý nhân lực du lịch và nâng cao nhận thức du lịch. Dự kiến tổ chức 01 chuyến/năm.

- Kiểm tra, khảo sát tình hoạt động các điểm vườn du lịch: 01 chuyến/quý.

#### **\* Năm 2020**

a) *Công tác đào tạo*: Đào tạo 01 Thạc sĩ chuyên ngành du lịch.

b) *Công tác tập huấn, bồi dưỡng*

- Bồi dưỡng, tập huấn và chuẩn hóa kiến thức chuyên sâu về du lịch, quản lý du lịch: 02 lớp/năm, mỗi lớp tối đa 15 người.

- Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức về du lịch cho cộng đồng, các điểm vườn kinh doanh du lịch; tổ chức 03 lớp/năm.

- Bồi dưỡng ngoại ngữ (dưới 3 tháng): 05 người/năm.

- Bồi dưỡng các nghiệp vụ: Hướng dẫn, thuyết minh, kỹ năng giao tiếp, lễ tân, phục vụ hội nghị, phục vụ bàn nghiệp vụ du lịch cho bảo vệ, lái tàu, lái xe, cứu hộ khách du lịch và các nghiệp vụ khác cho phát triển du lịch cộng đồng,..., Tổ chức 01 lớp/1 nghiệp vụ, tối đa 25 học viên/lớp; kinh phí từ nguồn xã hội hóa.

- Bồi dưỡng nguồn nhân lực quản lý: Kỹ năng quản lý, giám sát tổ chức 01 lớp/năm, mỗi lớp không quá 15 học viên; kinh phí từ nguồn xã hội hóa.

c) *Các hoạt động khác*

- Duy trì, cập nhật thông tin thị trường lao động du lịch theo hình thức hợp tác công tư với các Doanh nghiệp.

- Xây dựng ấn phẩm, thông tin tuyên truyền về du lịch cho cộng đồng như: tờ rơi, video clip, phát sóng trên các kênh truyền hình và trên các kênh tuyên truyền khác.

- Tổ chức 01 chuyến đi tham khảo, học tập kinh nghiệm về quản lý nhân lực du lịch và nâng cao nhận thức du lịch trong hoặc ngoài nước (Nhật Bản/Hàn Quốc hoặc theo nhu cầu thực tế).

- Kiểm tra, khảo sát tình hoạt động các điểm vườn du lịch: 01 chuyến/quý.

## **2. Giai đoạn 2021 - 2025**

- a) *Công tác đào tạo*: đào tạo 01 Tiến sĩ và 03 Thạc sĩ chuyên ngành du lịch, trong đó có 01 Thạc sĩ được đào tạo tại nước ngoài.

- b) *Công tác tập huấn, bồi dưỡng*

- Bồi dưỡng, tập huấn và chuẩn hóa kiến thức chuyên sâu về du lịch, quản lý du lịch

- Bồi dưỡng các nghiệp vụ: hướng dẫn, thuyết minh, kỹ năng giao tiếp, lễ tân, phục vụ bàn, phục vụ hội nghị, nghiệp vụ du lịch cho bảo vệ, lái tàu, lái xe, cứu hộ khách du lịch và các nghiệp vụ khác cho phát triển du lịch cộng đồng,...

- Bồi dưỡng nhân lực quản lý, nhân lực có kỹ năng quản lý, giám sát

- Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức về du lịch cho cộng đồng, các điểm vườn kinh doanh du lịch theo hướng chuyên nghiệp

- c) *Các hoạt động khác*

- Nâng cấp, đẩy mạnh các hoạt động thông tin thị trường lao động du lịch.

- Đổi mới công tác thông tin tuyên truyền để nâng cao nhận thức về du lịch cho cộng đồng phù hợp với thực tế.

- Tổ chức 01 chuyến đi tham khảo, học tập kinh nghiệm về quản lý nhân lực du lịch và nâng cao nhận thức du lịch trong nước hoặc ngoài nước.

- Khảo sát về tình hình phát triển du lịch và nhận thức đối với các điểm đến, điểm vườn và nhu cầu hỗ trợ về đào tạo nhân lực du lịch 01 chuyến/quý.

## **3. Giai đoạn 2026 - 2030**

- a) *Công tác đào tạo*: đào tạo 03 Thạc sĩ chuyên ngành du lịch, trong đó có 01 Thạc sĩ được đào tạo tại nước ngoài.

- b) *Công tác tập huấn, bồi dưỡng căn cứ vào nhu cầu, tình hình phát triển du lịch của địa phương.*

## **V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Nhóm giải pháp về nhận thức**

- a) Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng các ngành, các cấp để tạo sự đồng thuận, nhất quán về quan điểm “phát triển du lịch là một trong những ngành kinh tế động lực để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội” và phương châm “người làm du lịch, nhà nhà làm du lịch”.

- b) Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, tuyên truyền nâng cao nhận thức du lịch bằng nhiều hình thức cho cộng đồng dân cư tham gia vào hoạt động du lịch, nhất là hoạt động du lịch cộng đồng, du lịch có trách nhiệm với môi trường, xác định rõ việc quy hoạch phát triển du lịch cộng đồng phải đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, quy định chung của ngành, và cũng là nhiệm vụ chung của bản thân người làm du lịch để góp phần nâng cao ý thức phát triển du lịch của toàn thành phố.

### **2. Nhóm giải pháp về quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng**

a) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phải gắn với bố trí, sử dụng sau đào tạo và phải theo chiến lược phát triển nguồn nhân lực du lịch theo từng giai đoạn; xây dựng đội ngũ cán bộ tham mưu có năng lực đề xuất, xây dựng các chính sách phù hợp với tình hình phát triển du lịch nói riêng và kinh tế - xã hội của thành phố nói chung.

b) Trên cơ sở phát triển nguồn nhân lực du lịch và mục tiêu của Chương trình, mỗi đơn vị, quận huyện xây dựng kế hoạch quy hoạch, lựa chọn, đề xuất ứng viên phù hợp để tham gia Chương trình.

### **3. Nhóm giải pháp về tài chính và cơ chế, chính sách**

a) Về cơ chế, chính sách: Rà soát cơ chế, chính sách hiện hành về hỗ trợ cho nhân sự đi học, chính sách luân chuyển thu hút cán bộ để sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành cơ chế, chính sách mới đáp ứng yêu cầu của công tác đào tạo, bồi dưỡng, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách của địa phương.

b) Các giải pháp về tài chính: Tăng cường đầu tư cho đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch; thu hút nguồn kinh phí xã hội hóa phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng.

### **4. Nhóm giải pháp về công tác quản lý, đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực du lịch.**

Các Cơ sở đào tạo, Doanh nghiệp du lịch xây dựng chương trình hợp tác đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, tập huấn và sử dụng nguồn nhân lực phù hợp với vị trí việc làm và nhu cầu của xã hội.

### **5. Kinh phí thực hiện:**

a) *Giai đoạn 2018 -2020:* Dự kiến kinh phí thực hiện là **2.339.000.000 đồng** (Hai tỷ ba trăm ba mươi chín triệu đồng). Trong đó:

- Ngân sách Nhà nước là 989.000.000 đồng (Chín trăm tám mươi chín triệu đồng)

- Xã hội hóa từ doanh nghiệp tham gia Chương trình là 1.350.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng) (*Đính kèm phụ lục chi tiết*).

b) *Giai đoạn 2021 - 2030:* Căn cứ kết quả triển khai của giai đoạn 2018 - 2020 và tình hình thực tế sẽ có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch chi tiết triển thực hiện Chương trình. Định kỳ 6 tháng, cả năm báo cáo kết quả thực hiện và tham mưu và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình.

### **2. Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội**

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu, đề xuất các chương trình đào tạo nghề du lịch phù hợp quy định.

### **3. Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành liên quan thực hiện cải cách hành chính trong công tác quản lý nhân lực ngành Du lịch.

#### **4. Sở Tài chính**

Hàng năm, căn cứ vào nội dung Chương trình, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố phân bổ dự toán kinh phí thực hiện.

#### **5. Ủy ban nhân dân quận, huyện**

Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan lập kế hoạch của địa phương để thực hiện Chương trình, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- TT TU, TT HĐND TP;
- CTPCTUBND TP (1AB);
- Ban Tuyên giáo TU;
- Sở, ban ngành TP;
- UB.MTTQ và các đoàn thể TP;
- UBND quận, huyện;
- VP. UBNDTP (3BC);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, Hành

CVD 18556

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Tâm**